

FDI lên sàn: Phép thử mới cho chất lượng thị trường chứng khoán Việt Nam

06:16 11/09/2026

Làn sóng doanh nghiệp FDI tham gia thị trường chứng khoán nếu được thúc đẩy thành công không chỉ bổ sung nguồn cung cổ phiếu, mà còn tạo sức ép nâng chuẩn quản trị, minh bạch và khả năng kết nối với dòng vốn quốc tế. Đây có thể là bước chuyển quan trọng để thị trường Việt Nam thay đổi từ “nhiều hàng hóa” sang “hàng hóa có chất lượng”.

Không chỉ thêm cổ phiếu, mà phải thêm doanh nghiệp chất lượng

Trong nhiều năm, khu vực FDI ngày càng đóng vai trò lớn trong nền kinh tế Việt Nam nhưng sự hiện diện trên thị trường chứng khoán lại rất khiêm tốn. Theo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), từ khi thị trường chứng khoán đi vào hoạt động đến nay chỉ có 11 doanh nghiệp FDI từng niêm yết hoặc đăng ký giao dịch; hiện còn 10 doanh nghiệp hiện diện trên sàn.

Con số này đặc biệt nhỏ bé nếu đặt cạnh gần 1.600 doanh nghiệp niêm yết và đăng ký giao dịch trên toàn thị trường. Cuối năm 2025, tổng vốn điều lệ của nhóm FDI trên sàn chỉ khoảng 12.629 tỷ đồng, tổng tài sản khoảng 44.696 tỷ đồng, tương ứng lần lượt 0,15% và 0,48% toàn thị trường.

Trong khi đó, dòng vốn FDI vào Việt Nam tiếp tục tăng mạnh. Năm 2025, tổng vốn FDI đăng ký mới, điều chỉnh và góp vốn, mua cổ phần đạt hơn 38,4 tỷ USD. Chỉ trong 6 tháng đầu năm 2026, con số này đã lên tới 34,6 tỷ USD, tăng 61% so với cùng kỳ.

Sự chênh lệch cho thấy một khoảng trống đáng chú ý: quy mô của khu vực FDI đã rất lớn, nhưng chưa được chuyển hóa tương xứng thành hàng hóa trên thị trường vốn.



Doanh nghiệp FDI có thể bổ sung thêm nhiều cổ phiếu thuộc các lĩnh vực sản xuất, công nghệ, logistics và công nghiệp hỗ trợ cho thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tuy nhiên, vấn đề không nằm ở việc đưa càng nhiều doanh nghiệp FDI lên sàn càng tốt. Điều thị trường cần là những doanh nghiệp có quy mô đủ lớn, hoạt động hiệu quả và có khả năng tạo ra giá trị mới cho nhà đầu tư.

Nếu các doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực sản xuất, công nghệ, logistics, công nghiệp hỗ trợ hay hàng tiêu dùng thực hiện IPO và niêm yết thành công, cơ cấu thị trường có thể thay đổi đáng kể. Khi đó, nhà đầu tư có thêm lựa chọn ngoài những nhóm cổ phiếu quen thuộc như ngân hàng, bất động sản và chứng khoán.

Đặc biệt, sau khi FTSE Russell xác nhận nâng hạng TTCK Việt Nam lên thị trường mới nổi thứ cấp, dự kiến triển khai từ ngày 21/9/2026, yêu cầu về chất lượng hàng hóa càng trở nên rõ ràng.

Một thị trường muốn thu hút dòng vốn quốc tế không thể chỉ dựa vào quy mô vốn hóa. Nhà đầu tư còn quan tâm đến chất lượng quản trị, khả năng công bố thông tin, tính minh bạch và khả năng so sánh doanh nghiệp với các đối thủ trên thị trường quốc tế.

Ở khía cạnh này, nhóm FDI có thể mang đến một lợi thế đáng kể khi nhiều doanh nghiệp đã tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu và có kinh nghiệm vận hành theo các chuẩn mực quốc tế.

Lên sàn đồng nghĩa với thay đổi cách doanh nghiệp vận hành

Cánh cửa thị trường vốn mở ra cũng đồng nghĩa với việc doanh nghiệp FDI phải chấp nhận một mức độ minh bạch cao hơn đáng kể.

Đây là thách thức không nhỏ bởi phần lớn doanh nghiệp FDI tại Việt Nam hiện hoạt động theo mô hình công ty TNHH, trong khi hệ thống báo cáo tài chính và quản trị chủ yếu được xây dựng để phục vụ doanh nghiệp và tập đoàn mẹ ở nước ngoài.

Khi trở thành công ty đại chúng, doanh nghiệp phải đáp ứng yêu cầu về báo cáo định kỳ, công bố thông tin bất thường, kiểm soát nội bộ và quản trị công ty. Những vấn đề như giao dịch với bên liên quan, phân phối lợi nhuận, các hợp đồng trong nội bộ tập đoàn hay lợi ích giữa công ty mẹ và cổ đông bên ngoài cũng sẽ được thị trường quan tâm nhiều hơn.

Đây chính là điểm khiến câu chuyện FDI lên sàn có ý nghĩa vượt ra ngoài một thương vụ huy động vốn.

IPO có thể buộc doanh nghiệp nâng cấp toàn bộ hệ thống quản trị để đáp ứng yêu cầu của hàng nghìn cổ đông thay vì chỉ phục vụ một nhóm chủ sở hữu. Doanh nghiệp cũng phải đầu tư cho dữ liệu, công nghệ, nhân sự tài chính - kế toán và xây dựng văn hóa công bố thông tin.

Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) cũng có thể trở thành lợi thế khi doanh nghiệp FDI muốn tiếp cận nhà đầu tư nước ngoài. Dù chưa bắt buộc với mọi doanh nghiệp, IFRS giúp thông tin tài chính dễ so sánh hơn trên phạm vi quốc tế. Quá trình chuyển đổi, theo đánh giá của EY, có thể kéo dài 1-3 năm, cho thấy việc chuẩn bị cho IPO phải bắt đầu từ sớm.

Về phía cơ quan quản lý, khung pháp lý hiện đã có những bước tạo thuận lợi hơn. Theo UBCKNN, doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước được áp dụng thống nhất pháp luật về chứng khoán; tỷ lệ sở hữu nước ngoài được xác định theo ngành nghề kinh doanh. Quy trình đăng ký chào bán và niêm yết cũng được tích hợp, giúp rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ xuống khoảng 30 ngày.

Như vậy, bài toán hiện nay không chỉ còn nằm ở việc có cho doanh nghiệp FDI lên sàn hay không, mà là doanh nghiệp nào đủ năng lực để bước vào thị trường và tạo ra giá trị thực sự.

Trong bối cảnh nhu cầu vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2026-2030 được dự báo khoảng 38,5 triệu tỷ đồng, thị trường chứng khoán cần thêm những doanh nghiệp có khả năng huy động vốn dài hạn và mở rộng quy mô.

Nếu dòng doanh nghiệp FDI được chuẩn bị kỹ lưỡng để IPO, đây có thể trở thành một trong những nguồn cung quan trọng giúp thị trường chứng khoán Việt Nam nâng cấp cả về quy mô lẫn chất lượng.

Minh Thành (t/h)